

- 115KA (High current strike test).
- 39 ÷ 192m (Radius protection).
- -40 ÷ 120°C (Temperature test).
- 120.18 km/h (Wind resistance test).

LIVA ACTIVE LIGHTNING RODS (E.S.E)

www.livagrup.com.tr

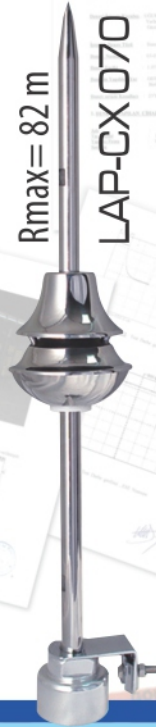
www.livaparatoner.com

Note: T is Testable rod.
Example: LAP-BX175T



STANDARDS TEST:

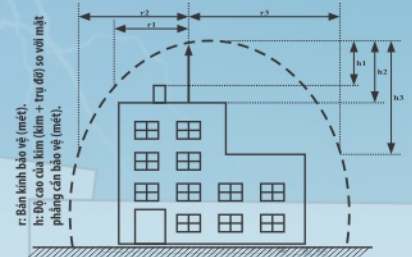
- NFC 17-102(Appendix C).
- IEC 61083-1.
- IEC 60060-1.
- TS EN 50164-1.
- TS 3033 EN 60529.



KIM THU SÉT PHÒNG TIA TIÊN ĐẠO LIVA

1/ Thông số kỹ thuật:

KIM THU SÉT			
- Các thông số đã được tính toán và kiểm tra (test): 39 ÷ 192 mét (Tra bảng bán kính bảo vệ), 115KA, -40 ÷ 120°C, 120.18Km/h (28.6 - 29.6°C)... - Các tiêu chuẩn kiểm tra: NFC 17-102 (Appendix C), IEC 61083-1, IEC 60060-1, TS EN 50164-1, TS 3033 EN 60529...			
Mã hàng	Trọng lượng thùng - Trọng lượng kim	Kích thước thùng - Độ cao kim	ΔT (để tính bán kính bảo vệ của mỗi kim)
LAP-CX040	2.9 kg - 2.3 kg	13x13x70 cm - 70cm	22 μsec.
LAP-CX070	3.1 kg - 2.4 kg	13x13x70 cm - 70cm	31 μsec.
LAP-BX125	4.6 kg - 4.2 kg	17x17x80 cm - 80cm	40 μsec.
LAP-BX175	5.5 kg - 4.8 kg	17x17x100 cm - 100cm	63 μsec.
LAP-AX210	5.7 kg - 5.0 kg	17x17x100 cm - 100cm	82 μsec.
LAP-DX250	5.7 kg - 5.0 kg	25x25x50 cm - 70cm	96 μsec.
LAP-PEX220	22 kg - 17 kg	17x26.5x62 cm - 150cm	136 μsec.
ĐẾM SÉT			
LSC-LX01-05	Đếm cơ 6 số (000000 - 999999), độ nhạy đếm 1KA(8/20μs), IP65, chịu dòng xung sét tối đa 100KA, -30 ÷ 80°C, kích thước hộp(200x95x50mm).		



Mô hình bán kính bảo vệ của kim thu sét Liva

LƯU Ý:

- Nếu sau mã hàng kim thu sét có thêm chữ T (VD: LAP-BX125T): Kim có thêm cổng kiểm tra, nối với máy kiểm tra kim (do nhà sản xuất cung cấp).
- Khớp nối kim thu sét với trụ đỡ: Răng trong Ø60.
- Các thông số kỹ thuật dựa vào tài liệu do nhà sản xuất cung cấp.

BẢNG BÁN KÍNH BẢO VỆ

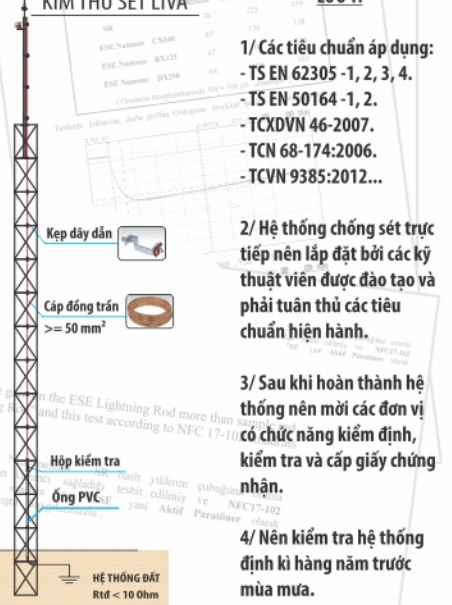
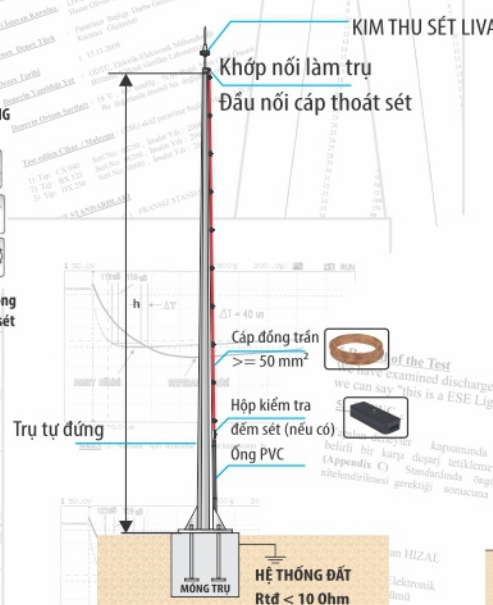
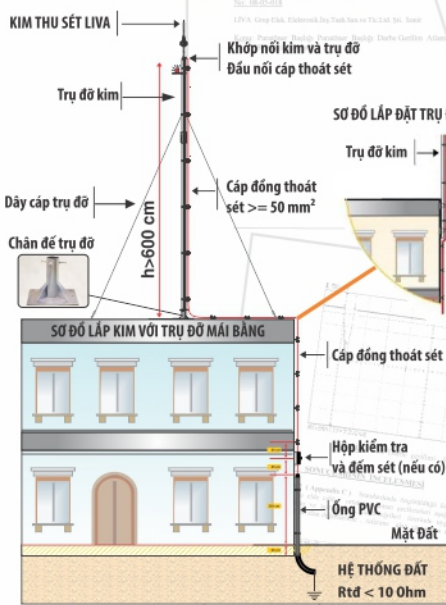
Bán kính bảo vệ được tính theo công thức $R_p = \sqrt{h(2D-h)} + \Delta L$ (2D + ΔL)

với h ≥ 5m

theo tiêu chuẩn NFC 17-102

Cấp độ bảo vệ	CẤP 1							CẤP 2							CẤP 3							CẤP 4							
	Mã hàng	LAP-AX 210	LAP-BX 175	LAP-BX 125	LAP-CX 070	LAP-CX 040	LAP-DX 250	LAP-PEX 220	LAP-AX 210	LAP-BX 175	LAP-BX 125	LAP-CX 070	LAP-CX 040	LAP-DX 250	LAP-PEX 220	LAP-AX 210	LAP-BX 175	LAP-BX 125	LAP-CX 070	LAP-CX 040	LAP-DX 250	LAP-PEX 220	LAP-AX 210	LAP-BX 175	LAP-BX 125	LAP-CX 070	LAP-CX 040	LAP-DX 250	LAP-PEX 220
h	Bán kính bảo vệ (Mét)																												
	4	100	81	58	48	39	115	155	108	89	65	55	45	123	164	120	100	74	64	53	134	176	130	110	83	72	60	146	188
	5	100	82	58	49	39	115	155	109	90	65	56	46	124	164	121	100	75	65	54	135	177	131	110	84	72	61	146	188
	6	101	82	58	49	40	115	155	109	90	66	56	46	124	164	121	101	76	65	54	135	177	131	111	84	73	62	146	188
	8	102	82	59	50	40	115	156	110	90	66	57	47	124	165	122	101	77	66	56	136	177	132	111	85	75	63	147	189
	10	102	82	59	50	41	116	156	110	91	67	58	48	124	165	122	102	77	67	57	137	178	133	112	87	76	65	148	190
	15	102	83	60	51	42	116	156	111	92	68	59	50	125	165	123	104	80	70	60	138	178	135	114	89	79	69	149	191
20	102	83	60	51	42	116	156	112	92	69	60	51	126	166	125	105	81	72	62	139	179	136	116	92	82	72	151	192	

2/ Sơ đồ Hướng dẫn lắp đặt



- LƯU Ý:**
- 1/ Các tiêu chuẩn áp dụng:
 - TS EN 62305-1, 2, 3, 4.
 - TS EN 50164-1, 2.
 - TCXDVN 46-2007.
 - TCN 68-174:2006.
 - TCVN 9385:2012...

- 2/ Hệ thống chống sét trực tiếp nên lắp đặt bởi các kỹ thuật viên được đào tạo và phải tuân thủ các tiêu chuẩn hiện hành.

- 3/ Sau khi hoàn thành hệ thống nên mời các đơn vị có chức năng kiểm định, kiểm tra và cấp giấy chứng nhận.

- 4/ Nên kiểm tra hệ thống định kỳ hàng năm trước mùa mưa.

MỘT SỐ NHÀ SẢN XUẤT THIẾT BỊ CHỐNG SÉT - TIẾP ĐỊA KHÁC:

NHÀ CUNG CẤP:



KIM THU SÉT PHÒNG TIA TIÊN ĐẠO SỚM

CHỐNG SÉT LAN TRUYỀN CẢM ỨNG

HÒA CHẤT GIẢM ĐIỆN TRỞ. HẠN HÓA NHIỆT.